

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VỊ THỦY
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 109/2018/HNGĐ-ST

Ngày 22-5-2018

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VỊ THỦY - TỈNH HẬU GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Ngọc Niềm**.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Văn Bảnh**.

2. Bà **Trần Thị Bé Ngọc**.

Thư ký phiên tòa: Bà **Huỳnh Thị Quyền Trân** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Phương Lan** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 230/2017/TLS-HNGĐ, ngày 08 tháng 11 năm 2017 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2018/QĐXXST-HNGĐ, ngày 19 tháng 4 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 30/2018/QĐST-HNGĐ, ngày 08 tháng 5 năm 2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Út M**, sinh năm 1973; địa chỉ: Ấp B, xã P, huyện P, tỉnh Bạc Liêu. (Có mặt)

Bị đơn: Ông **Nguyễn Minh T**, sinh năm 1979; địa chỉ: Ấp H, xã V10, huyện V, tỉnh Hậu Giang. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 13/10/2017 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà M trình bày: Bà M và ông T tiến tới hôn nhân trên cơ sở tự nguyện có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn ngày 28/5/2014 tại Ủy ban nhân dân xã Phong Thạnh Tây A, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.

Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, thời gian sau ông T đi làm thuê thì không về nữa và vợ chồng ly thân từ năm 2016 cho đến nay. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, thường cãi nhau về những chuyện trong gia đình, hôn nhân không hạnh phúc. Hiện tình cảm vợ chồng không còn, nên bà yêu cầu được ly hôn với ông T.

Về con chung: Có 01 con chung là cháu Nguyễn Gia B, sinh ngày 30/8/2013. Bà yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu cấp dưỡng.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Nguyễn Minh T đã được tổng đạt các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt không lý do và không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của bà M.

Đại diện Viện Kiểm sát phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án của Hội đồng xét xử, Thẩm phán, Thư ký là đúng theo quy định. Nguyên đơn chấp hành tốt pháp luật, bị đơn không có mặt theo triệu tập của Tòa án.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho bà Nguyễn Út M được ly hôn với ông Nguyễn Minh T.

Về con chung: Bà M được quyền tiếp tục nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Gia B, sinh ngày 30/8/2013. Ông T chưa phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông T vắng mặt tại phiên tòa mặc dù đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2. Căn cứ vào Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 tòa án xét xử vụ án vắng mặt ông T.

[2] Về thẩm quyền: Giữa bà M và ông T tự nguyện tiến tới hôn nhân và có đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống thì phát sinh mâu thuẫn, nên bà M yêu cầu ly hôn với ông T. Vụ việc thuộc phạm vi điều chỉnh của luật Hôn nhân và gia đình, bên cạnh đó ông T có nơi cư trú tại ấp Vĩnh Hiếu, xã Vĩnh Tường, huyện Vị Thủy nên Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Giữa bà M và ông T tự nguyện thành hôn và

có đăng ký kết hôn theo quy định, nên ông bà được pháp luật công nhận là vợ chồng. Tuy nhiên, quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn bà M có yêu cầu ly hôn, ông T thì được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt và không có ý kiến. Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân của ông bà không còn khả năng hàn gắn, thời gian ly thân kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận yêu cầu của bà M, cho bà được ly hôn với ông T.

[4] Về con chung: Bà M yêu cầu được nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Gia B, sinh ngày 30/8/2013. Hiện tại cháu B đang sống với bà M và bà M có yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu nên tiếp tục giao cháu B cho bà M nuôi dưỡng là phù hợp.

[5] Về cấp dưỡng: Bà M không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án. Nếu sau này bà M có yêu cầu sẽ giải quyết thành vụ án khác.

[6] Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm bà M phải nộp theo quy định.

Đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Các Điều 5, 28, 35, 39, 147, 228, 266, 271, 272, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Các Điều 53, Điều 56, các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho bà Nguyễn Út M được ly hôn với ông Nguyễn Minh T. Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 94/2014 ngày 25/8/2014 do Ủy ban nhân dân xã Phong Thạnh Tây A, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu cấp cho bà M và ông T không còn giá trị pháp lý.

Về con chung: Bà M được quyền tiếp tục nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Gia B, sinh ngày 30/8/2013. Ông T chưa cấp dưỡng nuôi con. Ông T có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung: không có nên không đặt ra xem xét.

Về án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà M phải nộp 300.000đồng (Ba

trăm nghìn đồng). Chuyển số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí bà M đã nộp theo biên lai thu số 0013720, ngày 08 tháng 11 năm 2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vị Thủy thành tiền án phí. Bà M đã nộp xong án phí.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Vị Thủy;
- Chi cục THADS huyện Vị Thủy;
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- UBND xã Phong Thạnh Tây A,
huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

Trần Ngọc Niềm